|  | **TRƯỜNG TRUNG HỌC VINSCHOOL****ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - LỚP 6**  **NĂM HỌC 2021 - 2022****MÔN TOÁN - HỆ CHUẨN VINSCHOOL** *Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề* |
| --- | --- |
| **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề kiểm tra có 05 trang)* |
| **Họ, tên thí sinh:** ……………………………………. **Số báo danh:** ……………….………………………. |  |
|  |

**Chủ đề 1: Phân số**

**Nhận biết**

**Câu 1**.Trong các phân số sau, phân số tối giản là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 2**.Mẫu số chung của hai phân số và là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Thông hiểu**

**Câu 3**.Kết quả của phép tính là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 4**.Số *x* thỏa mãn là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Vận dụng thấp**

**Câu 5**.Lớp 6A có số học sinh đăng ký tham gia hoạt động dã ngoại cuối học kì. Biết có 36 học sinh tham gia dã ngoại. Số học sinh lớp 6A là

**A.** học sinh. **B.** học sinh. **C.** học sinh. **D.** học sinh.

**Vận dụng cao**

**Câu 6**.Kết quả so sánh và là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** Không so sánh được.

**Chủ đề 2. Số thập phân**

**Nhận biết**

**Câu 7**.Có bao nhiêu số thập phân trong đoạn thông tin sau trên báo vneconomy.vn

“Không có gì thay đổi trong phiên sáng đầu tuần mới, tâm lý yếu ớt và nhu cầu cắt lỗ càng về sâu trong phiên càng mạnh. VN-Index chứng kiến số mã giảm giá nhiều gấp 3,8 lần số tăng, với 40 mã giảm sàn, phần lớn là mất thanh khoản..”

**A.** 1 số. **B.** 3 số. **C.** 4 số. **D.** 5 số.

**Câu 8**.Khẳng định đúng là

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

**Thông hiểu**

**Câu 9**.Kết quả của phép tính là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 10**.Kết quả của phép tính là

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Vận dụng thấp**

**Câu 11**.Bác Minh có một mảnh vườn hình chữ nhật với chiều rộng là 10,1*m* và chiều dài là 14,5*m*. Diện tích mảnh vườn của bác Minh là

1. . **B.** . **C.** . **D. .**

**Chủ đề 3: Những hình hình học cơ bản**

**Nhận biết**

**Câu 12**.Hình biểu diễn điểm P là trung điểm của đoạn thẳng MN là

**A.** **B.** 

**C.  D. **

**Câu 13**.Số đo góc *xOy* là



1. . **B.** . **C.** . **D.** .

**Thông hiểu**

**Câu 14**.Số tia trong hình vẽ dưới đây là



1. 2 tia. **B.** 3 tia. **C.** 4 tia. **D.** 5 tia.

**Câu 15**.Trên tia Ax, vẽ hai điểm B và C sao cho AB = 6*cm* và AC = 4*cm*. Tổng độ dài hai đoạn thẳng AB và BC là

**A.** 8*cm*. **B.** 2*cm*. **C.** 10*cm*. **D.** 5*cm*.

**Câu 16**.Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Biết AB = 10*cm.* Độ dài đoạn thẳng AM là

1. 5*cm*. **B.** 20*cm*. **C.** 7*cm*. **D.** 8*cm*.

**Vận dụng thấp**

**Câu 17**.Số góc vuông trong hình vẽ dưới là



**A.** 8 góc vuông. **B.** 4 góc vuông. **C.** 5 góc vuông. **D.** 7 góc vuông.

**Vận dụng cao**

**Câu 18**. Cho 101 đường thẳng phân biệt trong đó hai đường thẳng bất kỳ đều cắt nhau và không có ba đường thẳng nào cùng đi qua một điểm. Khi đó số giao điểm được tạo thành là

1. 5 050 điểm. **B.** 10 100 điểm. **C.** 2 525 điểm. **D.** 2 000 điểm.

**Chủ đề 4: Dữ liệu và xác suất thực nghiệm**

**Nhận biết**

**Câu 19**.Bạn An thực hiện đo thể tích của viên đá và ghi lại kết quả đo trong 5 lần. Phương tháp thu thập dữ liệu mà bạn An đã sử dụng là

**A.** Làm thí nghiệm. **B.** Quan sát. **C.** Lập bảng hỏi. **D.** Thu thập nguồn sẵn có.

**Câu 20**.Trong các hình sau, hình biểu diễn biểu đồ cột kép là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Thông hiểu**

**Câu 21**.Sản lượng lương thực của thế giới trong năm 2000 là



**A.** 2 060 triệu tấn. **B.** 1 950 triệu tấn. **C.** 2 021 triệu tấn. **D.** 1 561 triệu tấn.

**Câu 22**.Bảng thống kê thích hợp cho biểu đồ tranh dưới đây là



**A.** 

**B.** 

**C.** 

**D.** 

**Câu 23**.Các kết quả có thể trong trò chơi tung một đồng xu 2 lần liên tiếp là (kí hiệu S là mặt sấp, N là mặt ngửa)

**A.** SS, SN, NS, NN. **B.** SS, NN. **C.** SS, NS, NN. **D.** S, N.

**Vận dụng thấp**

**Câu 24**.Gieo một con xúc xắc, sự kiện “Số chấm xuất hiện là hợp số” xảy ra khi số chấm trên con xúc xắc là

**A.** 4; 6. **B.** 2; 3; 5. **C.** 1; 2. **D.** 2; 4; 6.

**Câu 25**. Trong hộp có năm lá thăm với kích thước giống nhau được ghi số lần lượt là 1; 2; 3; 4; 5. Lấy ngẫu nhiên một lá thăm trong hộp. Sự kiện **không** thể xảy ra là

**A.** Số ghi trên lá thăm lớn hơn 5. **B.** Số ghi trên lá thăm nhỏ hơn 4.

**C.** Số ghi trên lá thăm là số lẻ. **D.** Số ghi trên lá thăm là số chẵn.

***------ HẾT ------***

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên, Chữ kí của cán bộ coi thi:……………………………………………………………………

**đáp án đúng đều là đáp án A nhé.**